

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **146/2024/HS-ST**

Ngày: 29/9/2024

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thẩm phán** - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thành Hưng
- **Thư ký phiên tòa**: Bà Vũ Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Các hội thẩm nhân dân tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị ThA Vân - Giáo viên nghỉ hưu

Ông Bùi Văn Thiệu - Giáo viên nghỉ hưu

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa**: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 111/2024/HSST ngày 16/7/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2024/HSST-QĐ ngày 19 tháng 8 năm 2024, quyết định hoãn phiên tòa và thông báo mở lại phiên tòa đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc Huy H, sinh ngày 28/9/2006; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu Phú Tảo, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Ngọc A, con bà Phạm Thị L; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo hiện đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Ngọc Huy H là ông Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1980 và bà Phạm Thị Lược sinh năm 1980. Đều ĐKKHKT và cư trú: Khu Phú Tảo, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc Huy H: Ông Nguyễn ThA Hải, ông Lê Minh Thăng đều là Luật sư – Văn phòng luật sư Bảo Công – Đoàn luật sư thành phố Hải Dương.

2. Nguyễn Văn H, sinh năm 1998; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu Phú Tảo, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn D, con bà Nguyễn Thị V; vợ là Lê Thị H, sinh năm 1999. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo hiện đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Đ: Ông Nguyễn ThA Hải, ông Lê Minh Thắng đều là Luật sư – Văn phòng luật sư Bảo Công – Đoàn luật sư thành phố Hải Dương.

3. Phạm Quang L, sinh năm 1989; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu Lễ Quán, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Quang Lã, con bà Đỗ Thị Th; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02; có vợ là Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1993, có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2023. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo hiện đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

4. Phạm Văn T, sinh năm 1987; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu Lễ Quán, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Văn H, con bà Nguyễn Thị Nh (đã chết); gia đình có 02 A em, bị cáo là con thứ 02; có vợ là Bùi Thị Nhu, sinh năm 1987; Có 01 con sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo hiện đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

* Đại diện đoàn thA niên cộng sản Hồ Chí Minh phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương: Ông Nguyễn Văn Duy – Bí thư đoàn phường.

* Những người làm chứng: Bà H Thị San, A Đỗ Văn Toàn; A Phạm Quang Trưởng; bà Nguyễn Thị Hằng; ông Phạm Quang Lãng, A Đồng Đ Tiếp; A Đào Văn Hùng; A Nguyễn Ngọc A.

Tại phiên tòa có mặt các bị cáo; đại diện hợp pháp cho bị cáo; người bào chữa; vắng mặt đại diện đoàn thA niên cộng sản Hồ Chí Minh (có đơn xin xét xử vắng mặt) và những người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 10/01/2024 Nguyễn Đình Đ sinh ngày 16/6/2006 trú tại phố Văn, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương điều khiển xe mô tô biển số 34B – 711.59 chở Nguyễn Ngọc Huy H lưu thông trên đường Thạch Khôi thuộc khu dân cư Lễ Quán, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương hướng từ đường 62m về UBND phường Thạch Khôi thì xảy ra va chạm giao thông với Phạm Văn T đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream không đeo biển số chở phía trước là cháu Phạm Minh Kh sinh năm 2018 (con của T) làm T

và cháu Kh ngã ra đường. T đứng dậy chạy đuổi theo và đâm 01 phát trúng vào vùng đầu của Đình Đ làm Đình Đ điều khiển xe loạng choạng; xe đổ, H và Đình Đ cùng bị ngã ra đường. T tiếp tục dùng chân đá 01 phát và dùng tay đâm 01 phát vào vùng mặt của Đình Đ. Sau đó H và Đình Đ cùng đứng dậy; H và T định đánh nhau thì được Đình Đ can ngăn. Do bức tức nên H đã gọi điện thoại cho bố H là A Nguyễn Ngọc A nhưng không được nên H đã sử dụng ứng dụng Messenger gọi cho A họ là Nguyễn Văn Đ báo đang bị người khác đánh ở khu dân cư Lễ Quán. Sau đó H và T lao vào giằng co nhau rồi cùng bị ngã ra vỉa hè; Đình Đ và người dân can ngăn nhưng không được. Phạm Quang L đang ở trong quán sửa xe của L (đối diện khu vỉa hè) chạy ra ôm H can ngăn nên H nói: *"Liên quan gì đến ông?"* thì L dùng tay đâm 04 - 05 phát vào đầu, mặt H; H đâm 01 phát và đập 01 phát vào người L. Lúc này Nguyễn Văn Đ đến và lao vào đâm L 01 phát vào mặt thì L bỏ chạy vào bên trong quán sửa chữa xe máy của L. Văn Đ cùng H đuổi theo thì L nhặt 01 thA kim loại tối màu dài khoảng 20cm ở trên giá để dụng cụ sửa chữa xe máy quay lại định đánh Văn Đ thì Văn Đ chạy ra ngoài quán; H xông vào thì bị L dùng thA kim loại đập 01 phát trúng vào vùng đầu. H nhặt 01 chiếc ghế nhựa ở trong quán ném trúng vào người L còn Văn Đ đứng bên ngoài quán ném 01 viên gạch về phía L nhưng không trúng. L bỏ chạy ra ngoài thì H cùng Văn Đ đuổi theo nhưng người dân vào can ngăn nên dừng lại. Đến khoảng 17 giờ 35 phút cùng ngày, A Nguyễn Ngọc A đi đến biết việc H bị T đánh nên đã cãi nhau với T và nhặt 01 thA tuýp sắt dài khoảng 70cm định đánh T nhưng được mọi người ngăn nên tất cả đi về. Ngày 11/01/2024 Phạm Quang L giao nộp 01 thA kim loại tối màu dài khoảng 20cm.

Ngày 22/01/2024 UBND và các tổ chức chính trị xã hội phường Thạch Khê, thành phố Hải Dương có đơn đề nghị Công an thành phố Hải Dương xử lý vụ việc để ổn định tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương đã thu giữ hình ảnh từ camera tại quán sửa xe máy của Phạm Quang L gửi giám định; tại kết luận giám định số 1537 ngày 09/4/2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an thể hiện không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung tại các tệp video gửi giám định.

Về vật chứng: Đối với 01 thA kim loại Phạm Quang L sử dụng để đuổi đánh nhau hiện đang quản lý tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương; không thu giữ được chiếc ghế nhựa và viên gạch do H và Văn Đ sử dụng.

Tại Cáo trạng số 117/CT-VKSTPHD, ngày 16/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố Nguyễn Ngọc Huy H, Nguyễn Văn Đ, Phạm Quang L tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự; bị cáo Phạm Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội dA: Các bị cáo Nguyễn Ngọc Huy H, Nguyễn Văn Đ, Phạm Quang L, Phạm Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Văn T xử phạt bị cáo từ 08 tháng đến 10 tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách 16 tháng đến 20 tháng; thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm i, s khoản 1, khoản 2 (đối với bị cáo Đ) Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Quang L, Nguyễn Văn Đ xử phạt mỗi bị cáo từ 24 tháng đến 27 tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách 48 tháng đến 54 tháng; thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 91, khoản 1 Điều 101; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Huy H xử phạt bị cáo từ 19 tháng đến 22 tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách 38 tháng đến 44 tháng; thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho UBND phường Thạch Khê, thành phố Hải Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 thA kim loại hình chữ L.

- Về án phí: Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Huy H trình bày: Bị cáo H dùng ghế nhựa quăng ném vào người bị cáo L chỉ để tự vệ chứ không nhằm mục đích gây thiệt hại đến tính mạng sức khỏe của bị cáo L nên không phải chịu tình tiết định khung tăng nặng “dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách” theo điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự. Mặt khác bị cáo phạm tội do bị kích động mạnh về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị cáo T và bị cáo L. Bị cáo có nhân thân tốt, tham gia hỗ trợ nhân dân cài đặt tài khoản định dA mức 02 và đề án số 06 của phường và ủng hộ 5.000.000 đồng hỗ trợ người dân bị thiệt hại do cơn bão số 3 gây ra. Đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 1 Điều 318; điểm e, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 54 ;Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101 và Điều

65 BLHS để tuyên cho Bị cáo mức án 12 tháng tù cho hưởng án treo, cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương.

Người bào chữa cho bị cáo Đ trình bày. Bị cáo Đ có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đang là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo đang mang thai. Bị cáo là đoàn viên thA niên khu Phú Tảo phường Thạch Khôi, nhiều năm tham gia vào đội tình nguyện của phường, hỗ trợ các hoạt động của địa phương. Đặc biệt, trong đợt chống dịch Covid -19 bị cáo đã có nhiều đóng góp tích cực đã được sự xác nhận của địa phương, ngoài ra bị cáo còn tham gia hỗ trợ nhân dân cài đặt tài khoản định dA mức 02 và đề án số 06 của phường. Trong đợt thiên tai do cơn bão số 3 gây ra, bị cáo đã tự nguyện đóng góp số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để hỗ trợ người dân vùng bị ảnh hưởng để khắc phục khó khăn. Đề nghị HĐXX áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 ;Điều 17; Điều 58 và Điều 65 BLHS để tuyên cho bị cáo Nguyễn Văn Đ mức án 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, cho Bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ chứng minh hành vi phạm tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 17 giờ 00 phút đến 17 giờ 35 phút ngày 10/01/2024 tại đường Thạch Khôi, khu Lễ Quán, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương, do mâu thuẫn trong quá trình tham gia giao thông Phạm Văn T và Nguyễn Ngọc Huy H đuổi, đánh nhau bằng tay, chân. Sau đó H sử dụng ghế nhựa, Nguyễn Văn Đ sử dụng gạch đánh nhau với Phạm Quang L, L sử dụng 01 thA kim loại dài khoảng 20cm đánh lại H, Đ gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quan hệ xã hội được pháp luật hình sự bảo vệ. Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đuổi đánh nhau gây náo động ở nơi công cộng đã xâm phạm đến nội quy, quy tắc, trật tự chung tại nơi công cộng làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân. Do

vậy hành vi các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng”. Các bị cáo H, Đ, L sử dụng ghế nhựa, gạch, thA sắt là công cụ, phương tiện trong quá trình gây rối nên phải chịu tình tiết định khung “Dùng hung khí” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo về tội dA và điều luật nêu trên là có căn cứ.

Trong vụ này, các bị cáo không có mâu thuẫn với nhau từ trước, nhưng do H, Đình Đ và T có va chạm giao thông với nhau nên T đánh H làm đổ xe ra đường, H và T tiếp tục chửi nhau và đánh nhau. Sau đó L là bạn của T vào ôm H can ngăn thì bị H chửi và đuổi đánh L. Văn Đ không tham gia đuổi, đánh nhau từ đầu, chỉ đến khi H và L đánh nhau thì Văn Đ mới tham gia cùng đuổi đánh L. Như vậy Nguyễn Ngọc Huy H, Nguyễn Văn Đ đồng phạm với nhau; Phạm Quang L, Phạm Văn T đồng phạm với nhau.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H và bị cáo Đ đã tích cực góp tiền ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do cơn bão số 3 năm 2024 (bão Yagi) đồng thời nhiều năm tham gia đội tình nguyện của địa phương, hỗ trợ phòng chống Covid-19, hỗ trợ nhân dân cài đặt tài khoản định dA mức 2 và đề án 06 của Chính phủ tại địa phương nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Phạm Văn T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Đ và L đều không tham gia đuổi, đánh nhau từ đầu; là đồng phạm với vai trò thứ yếu vì vậy T, L và Đ được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Nguyễn Ngọc Huy H là người chưa thành niên (từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi) nên được áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Cần nhắc tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân tốt là phù hợp với quy định tại Điều 65 BLHS.

[4] Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 01 thanh kim loại tối màu dài khoảng 20cm là công cụ phạm tội không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các vấn đề khác: Đối với A Nguyễn Ngọc A có hành vi dùng tuýp sắt định đánh Phạm Văn T nhưng được mọi người can ngăn nên dừng lại; đối với A Nguyễn Đình Đ không tham gia đuổi đánh nhau nên không có căn cứ xử lý.

A Nguyễn Đình Đ điều khiển xe mô tô khi chưa đủ 18 tuổi, Cơ quan điều tra đã bàn giao tài liệu liên quan cho Đội cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Dương để xử lý theo quy định; đối với bà Trần Thị Thịnh là bà ngoại của Nguyễn Đình Đ không biết việc Đ tự ý lấy xe mô tô để sử dụng nên không xử lý.

Đối với chiếc tivi của Phạm Quang L treo trong cửa hàng bị hư hỏng, L xác định không phải do các bị cáo gây ra và không có đề nghị gì; đối với 02 xe mô tô do Phạm Văn T và Nguyễn Đình Đ điều khiển không bị hư hỏng; Nguyễn Ngọc Huy H, Phạm Văn T, Nguyễn Đình Đ, Nguyễn Văn Đ đều bị thương tích nhẹ và không có ai đề nghị nên không xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Ngọc Huy H, Nguyễn Văn Đ, Phạm Quang L (áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 đối với bị cáo Đ, L; thêm khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo H, Đ; thêm Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H).

Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Phạm Văn T.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo.

1. Về tội dA: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc Huy H, Nguyễn Văn Đ, Phạm Quang L, Phạm Văn T phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Huy H 20 (hai mươi) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 40 (bốn mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Phạm Quang L 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho UBND phường Thạch Khê, thành phố Hải Dương và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải thực hiện nghĩa vụ của người được hưởng án treo theo quy định tại Điều 87 Luật thi hành án hình sự. Trường hợp người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thA kim loại hình chữ L (Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 31/7/2024).

4. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/9/2024)./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo
- Người bào chữa
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- CATP. Hải Dương;
- Cơ quan THAHS CATP. Hải Dương
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan HSNV Công an TP. Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thành Hưng

